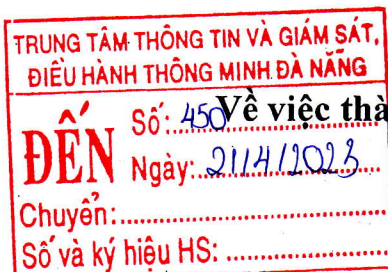


ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 809 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 4 năm 2023



QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố Đà Nẵng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố đến năm 2021, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3796/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về ban hành Kế hoạch tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 tại thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Thực hiện Thông báo số 55/TB-VPCP ngày 24/02/2023 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tại phiên họp thứ ba ngày 03 tháng 02 năm 2023 và Công văn số 1512/BNV-CCHC ngày 07/4/2023 của Bộ Nội vụ về kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của bộ, cơ quan, địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 1053/TTr-SNV ngày 17 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố Đà Nẵng

(sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.
2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo: Giám đốc Sở Nội vụ.
3. Các Thành viên Ban Chỉ đạo:
 - Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
 - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Giám đốc Sở Tư pháp;
 - Giám đốc Sở Tài chính;
 - Giám đốc Công an thành phố;
 - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
 - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
 - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - Giám đốc Sở Y tế;
 - Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
 - Giám đốc Sở Xây dựng;
 - Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
 - Chánh Thanh tra thành phố;
 - Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách công tác cải cách hành chính;
- Thành viên thường trực Ban Chỉ đạo:
 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

4. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo:

Ban Chỉ đạo có Tổ giúp việc gồm cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo, do các thành viên Ban Chỉ đạo phân công. Giao Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định thành lập, kiện toàn Tổ giúp việc khi cần thiết.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng

Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố; chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính gắn với việc xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- a) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân

dân thành phố xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch công tác triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn thành phố theo chỉ đạo của Trung ương, thành phố phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật.

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kiểm tra, đôn đốc các Sở ban ngành, Ủy ban nhân dân quận huyện, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố có tham gia công tác cải cách hành chính tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 tại thành phố Đà Nẵng và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm.

c) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính để đảm bảo tính nhất quán trong quá trình cải cách hành chính trên địa bàn thành phố.

d) Xây dựng quy chế làm việc và thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế. Trưởng Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên Ban Chỉ đạo để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố;

e) Được mời tham dự các cuộc của Chính phủ, bộ ngành Trung ương, UBND thành phố... liên quan đến nhiệm vụ cải cách hành chính.

g) Khi cần thiết, Ban Chỉ đạo được mời lãnh đạo ngành, địa phương và đại diện cơ quan, tổ chức khác liên quan tham dự các cuộc họp, các buổi làm việc của Ban Chỉ đạo.

h) Được yêu cầu các ngành, địa phương và cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Chế độ làm việc, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành.

3. Trưởng ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để điều hành hoạt động, ban hành văn bản của Ban Chỉ đạo.

4. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực, có trách nhiệm bảo đảm điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo; tổng hợp danh sách thành viên, tham mưu Trưởng ban phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên và quyết định thành lập Tổ giúp việc theo lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách; tham mưu ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và triển khai đến các thành

viên (theo từng lĩnh vực).

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm cấp cho Sở Nội vụ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

6. Các cơ quan, đơn vị là thành viên Ban Chỉ đạo có văn bản gửi thông tin thành viên tham gia Ban Chỉ đạo và cử công chức tham gia Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo gửi về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Nội vụ) tổng hợp, thành lập Tổ giúp việc theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- BCĐ CCHC của Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- UBND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các cơ quan Trung ương có tham gia CCHC;
- Đài PT-TH ĐN; Báo ĐN, Cổng TTĐT TP, TT TTDV công;
- Lưu: VT, SNV.



Lê Trung Chinh